

Số: 1416 /QĐ-CHK

Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn cấp miễn trừ về huấn luyện, kiểm tra định kỳ, duy trì kinh nghiệm hiện tại và Giấy chứng nhận sức khoẻ đối với thành viên tổ bay”

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ quy chế an toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay và căn cứ các Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31/03/2016, Thông tư số 21/2017/TT-BGTVT ngày 30/06/2017, Thông tư số 56/2018/TT-BGTVT ngày 11/12/2018, Thông tư số 42/2020/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ quy chế an toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27/01/2011.

Căn cứ Quyết định số 2606/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ngày 07/09/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt Nam và quyết định số 1055/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ngày 31/05/2019 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2606/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ngày 07/09/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tiêu chuẩn An toàn bay - Cục Hàng không Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tài liệu “Hướng dẫn cấp miễn trừ về huấn luyện, kiểm tra định kỳ, duy trì kinh nghiệm hiện tại và Giấy chứng nhận sức khoẻ đối với thành viên tổ bay”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tiêu chuẩn an toàn bay - Cục Hàng không Việt Nam; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Hãng hàng không: TCTHK-CTCP, Vietjet Air, Bamboo Airways, Pacific Airlines, Vietravel Airlines, Hải Âu, Hành Tinh Xanh, VASCO, Công ty Trực thăng miền Bắc, Công ty Trực thăng miền nam, Vietstar Airlines.
- Lưu: VT, TCATB.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Võ Huy Cường



CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Hướng dẫn cấp nhân
nhượng
OPS - 001/2021

HƯỚNG DẪN CẤP MIỄN TRỪ VỀ HUẤN LUYỆN, KIỂM TRA ĐỊNH KỲ, DUY TRÌ KINH NGHIỆM HIỆN TẠI VÀ GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHOẺ ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN TỔ BAY

1. Bối cảnh áp dụng

- a) Sự bùng phát của đại dịch Covid-19 vào đầu năm 2020 và các biện pháp phòng chống dịch bệnh đã gây rất nhiều khó khăn cho Người khai thác tàu bay trong nỗ lực đảm bảo tuân thủ các quy định về huấn luyện và kiểm tra định kỳ cũng như duy trì hiệu lực của Giấy chứng nhận sức khoẻ đối với thành viên tổ bay.
- b) Việc liên tục dừng hoặc giảm tần suất hoạt động khai thác khai thác bay cũng như việc áp dụng các biện pháp hạn chế đi lại do sự bùng phát của đại dịch Covid-19 và các biện pháp đảm bảo an toàn sức khoẻ trên toàn thế giới tiếp tục ảnh hưởng tới khả năng tiếp cận, sử dụng các thiết bị phục vụ công tác huấn luyện thành viên tổ bay.

2. Quy định chung về cấp miễn trừ.

- a) Cục HKVN thực hiện cấp miễn trừ theo thẩm quyền được quy định tại Chương F của Phần 1 - Bộ Quy chế an toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGVT.
- b) Cục HKVN cấp miễn trừ căn cứ theo các quy trình và nội dung cấp miễn trừ được ICAO ban hành trong giai đoạn bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 (Target Exemption).
- c) Các miễn trừ được xem xét tại Hướng dẫn này là các miễn trừ với toàn bộ hoặc một phần các quy định tại các Điều 08.007, 10.077, 14.080, 14.085, 14.110, 14.120 và 14.123 của Bộ Quy chế an toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay, ban hành theo thông tư số 01/2011/TT-BGTVT và các thông tư sửa đổi, bổ sung.

3. Mục đích áp dụng

- a) Tài liệu này được xây dựng nhằm mục đích hướng dẫn Người khai thác tàu bay Việt Nam thực hiện quy trình đề nghị cấp miễn trừ trong giai đoạn bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.

b) Cục hàng không Việt Nam cấp các miễn trừ đối với thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận sức khoẻ, các loại hình huấn luyện, kiểm tra định kỳ và yêu cầu về duy trì kinh nghiệm hiện tại không quá 03 tháng tính từ thời điểm hết hạn đầu tiên.

4. Hồ sơ đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng

a) Khi đề nghị áp dụng miễn trừ, Người khai thác tàu bay phải trình Cục HKVN hồ sơ đánh giá cụ thể sau:

- i. Lý do đề nghị áp dụng miễn trừ
- ii. Nội dung áp dụng miễn trừ đối với từng điều khoản cụ thể trong Bộ Quy chế an toàn hàng không dân dụng tàu bay và khai thác tàu bay.
- iii. Quy trình, bằng chứng thực hiện đánh giá rủi ro và các biện pháp giảm thiểu rủi ro đối với các nội dung đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng.
- iv. Thời gian gia hạn hiệu lực đối với từng loại miễn trừ cụ thể.
- v. Quy trình triển khai áp dụng miễn trừ.

b) Các biện pháp giảm thiểu rủi ro cần thiết để đảm bảo an toàn tương đương theo quy định tại hướng dẫn này.

5. Thời hạn áp dụng

a) Các hướng dẫn và quy định, chính sách và thời hạn về cấp miễn trừ, nhân nhượng nêu tại hướng dẫn này chỉ áp dụng tới ngày 31/12/2021.

b) Khi đề nghị cấp miễn trừ theo hướng dẫn này, thời gian gia hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận sức khoẻ, các loại hình huấn luyện và kiểm tra định kỳ phụ thuộc và kết quả đánh giá của Cục HKVN đối với từng trường hợp cụ thể.

6. Các yêu cầu phải áp dụng

a) Cục HKVN giám sát hiệu lực áp dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro của người khai thác tàu bay để đảm bảo sau khi kết thúc thời hạn miễn trừ, công tác huấn luyện tổ bay được quản lý phù hợp với các quy định hiện hành.

b) Cục HKVN không cấp miễn trừ đối với các nội dung đào tạo lý thuyết. Người khai thác tàu bay phải áp dụng các phương pháp đào tạo thay thế (các phương pháp đào tạo trực tuyến, sử dụng lớp học trên không gian ảo (Virtual Classroom) ...) các phương pháp đào tạo truyền thống để đảm bảo tất cả các nội dung đào tạo lý thuyết được thực hiện đúng quy

định. Các phương pháp đào tạo trực tuyến hay lớp học trên không gian ảo phải đảm bảo tuân thủ với các quy định tại Tài liệu hướng dẫn OPS-002/2021: “Hướng dẫn đối với đào tạo trực tuyến và tổ chức lớp học trên không gian ảo” của Cục HKVN.

c) Các năng định sau đây có thể được phục hồi khi thành viên tổ lái hoàn thành toàn bộ các nội dung kiểm tra kỹ năng định kỳ:

1. Các năng định khai thác đặc biệt: LVO, EFB, MNPS, PBN, ETOPS, ...
2. Tiếp cận dốc, khai thác đường cất hạ cánh ngắn và đường cất hạ cánh hẹp.
3. Huấn luyện chuyển ghế.
4. Huấn luyện làm quen với các khu vực hoặc đường bay phức tạp trong thiết bị huấn luyện mô phỏng với cơ sở dữ liệu phù hợp.

d) Thời hạn hiệu lực của nội dung kiểm tra kỹ năng định kỳ khi đã được cấp miễn trừ có thể được đánh giá lại dựa trên nhu cầu khai thác hiện tại.

e) Người khai thác tàu bay không được phép bố trí nhiều hơn 01 thành viên tổ lái và 01 tiếp viên hàng không đã được cấp cùng một loại miễn trừ thực hiện nhiệm vụ trên một chuyến bay.

7. Các trường hợp được xem xét cấp miễn trừ.

7.1 Các trường hợp khẩn cấp

a) Các trường hợp khẩn cấp phải được đánh giá rủi ro an toàn và là hồ sơ đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng.

b) Các nội dung phải đánh giá:

- i. Hợp đồng hiện tại của Người khai thác tàu bay: Xác minh tính sẵn sàng của các đơn vị cung cấp dịch vụ (việc xác minh được hoàn thành thông qua công tác đánh giá, rà soát các bằng chứng phù hợp).
- ii. Khả năng ký hợp đồng tạm thời với đối tác cung cấp dịch vụ khác nếu có.
- ii. Các hạn chế, giới hạn tại thời điểm lập kế hoạch phân lịch bay; các khả năng phân lịch bay có thể thực hiện để chắc chắn rằng các trường hợp không lường trước đã xảy ra là lý do chính đáng để đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng.

7.2 Nhu cầu khai thác khẩn cấp

- a) Người khai thác tàu bay phải thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu tối đa việc đề nghị áp dụng miễn trừ, nhân nhượng (ví dụ như phải đánh giá, xác minh tính khả dụng của các thiết bị huấn luyện trong giai đoạn ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19).
- b) Nhu cầu khai thác khẩn cấp có thể phát sinh do việc giảm năng lực của các cơ sở đào tạo cũng như để đảm bảo tuân thủ các biện pháp bảo vệ sức khỏe không thể lường trước trong thời gian lập kế hoạch huấn luyện và kiểm tra định kỳ.
- c) Đối với nhu cầu kinh doanh phát sinh nhu cầu khai thác, Cục HKVN phải đánh giá các yếu tố để đảm bảo rằng các nhu cầu này được đã được Người khai thác tàu bay đánh giá thông qua quy trình quản lý sự thay đổi và đánh giá rủi ro. Việc xem xét cấp miễn trừ chỉ được thực hiện sau khi Cục HKVN xác định Người khai thác tàu bay đã thực hiện các quy trình quản lý sự thay đổi và đánh giá rủi ro một cách cẩn trọng và đầy đủ cho từng trường hợp cụ thể, tuân thủ với các quy định hiện hành.

7.3 Các tình huống không thể tuân thủ các quy định hiện hành

- a) Người khai thác tàu bay phải thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn tương đương khi đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng đối với các nội dung huấn luyện và kiểm tra định kỳ.
- b) Cục HKVN phải đánh giá các biện pháp này để đảm bảo mức độ an toàn tương đương với các quy định tại Bộ quy chế an toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.
- c) Có thể sử dụng tàu bay thật để thực hiện huấn luyện và kiểm tra kỹ năng, đặc biệt đối với Trực thăng, tàu bay taxi và các loại tàu bay không phức tạp. Trong trường hợp này, chỉ một số nội dung huấn luyện và kiểm tra được xem xét cấp miễn trừ, nhân nhượng. Khi thực hiện huấn luyện trên tàu bay thật, Người khai thác tàu bay phải đánh giá các rủi ro liên quan tới các việc mô phỏng các quy trình bất thường vì những rủi ro này có thể nguy hiểm hơn do khả năng suy giảm năng lực thực hiện của tổ bay. Khi các nội dung huấn luyện và kiểm tra trên thiết bị mô phỏng được thực hiện tạm thời trên tàu bay thật, cần phải chú trọng đặc biệt tới năng lực của giáo viên hướng dẫn và giáo viên kiểm tra khi thực hiện các thao tác trên tàu bay.

8. Các biện pháp giảm thiểu rủi ro

8.1 Đánh giá an toàn

- a) Miễn trừ đối với Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định tại Điều 8.007 của Phần 8)
 - i. Thời gian gia hạn hiệu lực đối với Giấy chứng nhận sức khỏe chỉ được phép cấp tối đa 03 tháng.

ii. Người khai thác tàu bay không bố trí nhiều hơn 01 thành viên tổ lái và 01 tiếp viên hàng không thực hiện nhiệm vụ trên một chuyến bay.

b) Đối với các nội dung huấn luyện thực hành (theo một phần các quy định tại Khoản (b) Điều 14.120 và Khoản (b) Điều 14.123 của Phần 14).

Hiệu lực của các nội dung huấn luyện thực hành định kỳ như việc sử dụng áo phao, mặt nạ phòng độc (PBE), sử dụng bình dập cháy cầm tay, vận hành các cửa thoát hiểm ... có thể được gia hạn với điều kiện người khai thác tàu bay phải thực hiện đánh giá rủi ro an toàn để đưa ra các biện pháp giảm thiểu rủi ro. Các biện pháp giảm thiểu rủi ro phải bao gồm các nội dung huấn luyện tăng cường tối thiểu sau:

i. Huấn luyện tăng cường đối với các nội dung liên quan tới các loại hình huấn luyện bị trì hoãn khi áp dụng miễn trừ.

ii. Diễn tập các nội dung huấn luyện với các thao tác giả định (touch drill) trên tàu bay.

iii. Mô phỏng các nội dung huấn luyện thực hành.

Trong trường hợp mở rộng thời gian miễn trừ, việc huấn luyện bổ sung phải được thực hiện lặp lại sau một khoảng thời gian nhất định, căn cứ vào các yếu tố sau:

i. Kinh nghiệm của thành viên tổ bay.

ii. Thời gian giãn cách huấn luyện tính từ thời điểm huấn luyện gần nhất.

c) Huấn luyện và kiểm tra kỹ năng định kỳ (theo quy định tại Điều 14.080, 14.085, Khoản (a) Điều 14.120 và Khoản (a) Điều 14.123 của Phần 14)

Hiệu lực của loại hình huấn luyện và kiểm tra kỹ năng định kỳ có thể được mở rộng thêm tối đa 03 tháng tính từ thời điểm hết hạn ban đầu. Nội dung miễn trừ này có thể được cấp với điều kiện Người khai thác tàu bay phải thực hiện đánh giá rủi ro an toàn, từ đó xác định các biện pháp giảm thiểu rủi ro an toàn. Các biện pháp giảm thiểu rủi ro an toàn phải bao gồm tối thiểu các nội dung huấn luyện lý thuyết tăng cường bao gồm các nội dung huấn luyện thao tác giả định trên tàu bay (touch drill). Công tác đánh giá rủi ro an toàn phải tính tới các yếu tố sau:

i. Kinh nghiệm của thành viên tổ bay (kinh nghiệm trên loại tàu bay khi làm việc cho người khai thác).

ii. Thời gian giãn cách huấn luyện tính từ thời điểm huấn luyện gần nhất.

iii. Các miễn trừ khác liên quan như (duy trì kinh nghiệm hiện tại);

iv. Đảm bảo việc thực hiện các tiêu chí để quản lý việc sắp xếp tổ bay thực hiện nhiệm vụ.

d) Sự sẵn sàng và khả năng tiếp cận để sử dụng thiết bị huấn luyện bay mô phỏng (FSTD)

Đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng đối với việc sử dụng thiết bị huấn luyện bay mô phỏng phải dựa trên hai lý do sau: Tính sẵn sàng và khả năng tiếp cận để sử dụng.

Trong trường hợp chắc chắn rằng không có thiết bị FSTD nào thích hợp để sử dụng, các nội dung sau phải được đánh giá:

i. Sử dụng thiết bị huấn luyện mô phỏng có tính năng tương đương và được Cục HKVN phê chuẩn.

ii. Sử dụng FSTD/FNPT

Ghi chú 1: Đối với tàu bay một người lái và trực thăng, việc sử dụng thiết bị huấn luyện mô phỏng bay không có đầy đủ tính năng tàu bay (FSTD other than FFS) và các nội dung huấn luyện khác được thực hiện trên tàu bay thì không cần phải cấp miễn trừ, nhân nhượng.

Ghi chú 2: Đối với tàu bay nhiều người lái, việc sử dụng thiết bị huấn luyện mô phỏng bay không có đầy đủ tính năng tàu bay (FSTD other than FFS) chỉ được thực hiện khi đã thực hiện đánh giá và đưa ra các biện pháp giảm thiểu rủi ro thích hợp để tránh tạo ra các nội dung đào tạo không tích cực (negative transfer of training)

Trong trường hợp phải tuân thủ biện pháp cách ly để phòng chống dịch bệnh, đóng cửa biên giới hoặc các biện pháp hạn chế khác do các cơ quan quản lý về y tế quy định, Người khai thác tàu bay phải thực hiện toàn bộ các nội dung sau đây trước khi đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng đối với các nội dung kéo dài hiệu lực của các nội dung huấn luyện và kiểm tra định kỳ:

i. Xây dựng trước các kế hoạch huấn luyện và kiểm tra định kỳ.

ii. Đánh giá, rà soát các nội dung có thể được Cục HKVN cấp miễn trừ, nhân nhượng đối với các đối tượng nhân viên hàng không cụ thể như độ ngũ người lái, tiếp viên hàng không...khi thực hiện huấn luyện và kiểm tra định kỳ.

iii. Đánh giá, rà soát trước các khả năng thực hiện kiểm tra Covid-19 đối với đội ngũ người lái, tiếp viên hàng không để đảm bảo tuân thủ với các biện pháp về y tế của các cơ quan quản lý y tế địa phương.

iv. Chứng minh rằng, việc xuất hiện việc các thay đổi không lường trước của các biện pháp đảm bảo y tế đã không cho phép người khai thác tàu bay áp dụng bất kỳ một giải pháp nào đối với các nội dung huấn luyện và kiểm tra định kỳ.

- v. Dự đoán để đưa ra các biện pháp thực hiện tối đa các nội dung huấn luyện và kiểm tra định kỳ nhằm phòng tránh các hạn chế có thể ảnh hưởng trong tương lai.

Đối với các trường hợp nêu trên, Cục HKVN chỉ cấp miễn trừ, nhân nhượng trong một khoảng thời gian cần thiết, đủ để Người khai thác tàu bay xây dựng lại kế hoạch huấn luyện định kỳ phù hợp với tình hình thực tế.

e) Duy trì kinh nghiệm hiện tại (theo quy định tại Điều 10.077 và 14.110).

Cục HKVN chỉ cấp miễn trừ với quy định về duy trì kinh nghiệm, hiện tại cho đội ngũ người lái với thời gian gia hạn tối đa 03 tháng tính từ thời điểm hết hạn đầu tiên khi Người khai thác tàu bay thực hiện đánh giá rủi ro an toàn và đưa ra các biện pháp giảm thiểu rủi ro, trong đó phải tăng cường các nội dung huấn luyện lý thuyết bao gồm cả việc huấn luyện lý thuyết với các thao tác giả định trên tàu bay (touch drills). Các đánh giá rủi ro an toàn khi thực hiện cần phải xem xét tới các yếu tố sau:

- i. Kinh nghiệm của thành viên tổ bay (kinh nghiệm trên loại tàu bay khi làm việc cho người khai thác);
- ii. Mức độ ảnh hưởng tiềm ẩn của sự suy giảm năng lực của phi công liên quan đến thời gian dài không thực hiện nhiệm vụ bay;
- iii. Các miễn trừ khác liên quan như (huấn luyện, kiểm tra định kỳ);
- iv. Việc duy trì kinh nghiệm hiện tại của người chỉ huy tàu bay (PIC);
- v. Thời gian giãn cách tính từ thời điểm đảm bảo kinh nghiệm hiện tại gần nhất;
- vi. Đảm bảo việc thực hiện các tiêu chí để quản lý việc sắp xếp tổ lái thực hiện nhiệm vụ (xem phụ lục 1);
- vii. Cân nhắc việc phân loại sân bay khi thực hiện nhiệm vụ.

8.2 Giảm thiểu khả năng xảy ra các sai lệch trong hoạt động hàng không

a) Cục HKVN không phân biệt đối xử khi cấp miễn trừ, nhân nhượng cho các Người khai thác tàu bay. Tuy nhiên, Cục HKVN có thể giải quyết các yêu cầu về miễn trừ, nhân nhượng riêng biệt khác nhau của các Người khai thác tàu bay, trong đó phải thực hiện đánh giá các vấn đề về an toàn và năng lực tuân thủ cũng như nhu cầu và hoàn cảnh riêng của từng Người khai thác tàu bay.

8.3 Các quy định phải tuân thủ.

Những quy định cốt lõi phải tuân thủ khi đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng:

- a) Chứng minh và duy trì hiểu biết về các nội dung lý thuyết: Việc tiếp thu và ghi nhớ các nội dung lý thuyết phải được chứng minh qua việc đánh giá và kiểm tra liên tục trong quá trình huấn luyện bằng các hình thức đánh giá phù hợp.
- b) Chứng minh và duy trì các kỹ năng thực hành.
- c) Phải duy trì trình độ, năng lực phù hợp về các kỹ năng thực hành. Sự phù hợp phải được chứng minh qua các hình thức đánh giá kiểm tra thường xuyên. Tần suất kiểm tra, đánh giá phải tương ứng với mức độ rủi ro liên quan.
- d) Các thiết bị huấn luyện mô phỏng bay khi được sử dụng để phục vụ công tác huấn luyện hoặc để chứng minh rằng các kỹ năng thực hành được duy trì phải có toàn bộ các tính năng và khả năng hoạt động đáp ứng các nội dung huấn luyện, kiểm tra liên quan.
- e) Phải duy trì trình độ về ngôn ngữ
- g) Công tác huấn luyện phải được thực hiện bởi đội ngũ giáo viên hướng dẫn có năng lực, trình độ phù hợp.
- h) Công tác đánh giá phải được thực hiện bởi đội ngũ đánh giá viên có năng lực, trình độ phù hợp.
- i) Phải đảm bảo đủ sức khoẻ để thực hiện tốt các nhiệm vụ, chức năng theo quy định.

9. Các bước thực hiện đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng

Người khai thác tàu bay phải thực hiện đầy đủ toàn bộ các bước hướng dẫn ở Phụ lục 2 khi đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng.

PHỤ LỤC 1

VÍ DỤ VỀ VIỆC BỐ TRÍ, SẮP XẾP THÀNH PHẦN TỔ BAY THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Phi công	Giáo viên / Giáo Viên kiểm tra			Phi công		
	Duy trì đầy đủ kinh nghiệm hiện tại 3 lần CHC trong 90 ngày	Duy trì một phần kinh nghiệm hiện tại : 1-2 lần CHC trong 90 ngày	Không duy trì kinh nghiệm hiện tại : không CHC trong vòng 90 ngày	Duy trì đầy đủ kinh nghiệm hiện tại 3 lần CHC trong 90 ngày	Duy trì một phần kinh nghiệm hiện tại : 1-2 lần CHC trong 90 ngày	Không duy trì kinh nghiệm hiện tại : không CHC trong vòng 90 ngày
Duy trì đầy đủ kinh nghiệm hiện tại : 3 lần CHC trong 90 ngày	Tuân thủ quy định hiện tại	Chấp nhận	Chấp nhận	Tuân thủ quy định hiện tại	Chấp nhận	Không chấp nhận
Duy trì một phần kinh nghiệm hiện tại : 1-2 lần CHC trong 90 ngày	Chấp nhận	Chấp nhận	Không chấp nhận	Chấp nhận	Không chấp nhận	Không chấp nhận
Không duy trì kinh nghiệm hiện tại : không CHC trong vòng 90 ngày	Chấp nhận	Không chấp nhận	Không chấp nhận	Không chấp nhận	Không chấp nhận	Không chấp nhận

PHỤ LỤC 2

BẢNG CÁC BƯỚC HƯỚNG DẪN ĐỀ NGHỊ CẤP VÀ TRIỂN KHAI ÁP DỤNG MIỄN TRỪ, NHÂN NHƯỢNG

Bước thực hiện	Người khai thác tàu bay	Cục HKVN
<p>1</p> <p>Đề nghị của Người khai thác tàu bay</p>	<p>Trình Cục HKVN Đơn đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng số 575 với các nội dung cụ thể như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nêu các trường hợp, tình huống khẩn cấp không thể lường trước hoặc các nhu cầu khai thác khẩn cấp. 2. Nêu ra các vấn đề không có khả năng giải quyết để thực hiện các tình huống khẩn cấp xảy ra không thể lường trước cũng như các nhu cầu khai thác khẩn cấp nêu trên. 3. Trình bày các phương thức đảm bảo an toàn và tuân thủ các quy định hiện hành thông qua việc áp dụng quy trình đánh giá rủi ro an toàn và các biện pháp giảm thiểu rủi ro. 4. Phạm vi và thời hạn đề nghị áp dụng miễn trừ, nhân nhượng. 5. Tham chiếu tới bất kỳ miễn trừ, nhân nhượng trước đó có cùng phạm vi áp dụng và đã được cấp 	<p>Cục HKVN phải xác minh toàn bộ các hồ sơ theo quy định về việc đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng của Người khai thác tàu bay.</p> <p>Thực hiện đánh giá yêu cầu cấp miễn trừ, nhân nhượng khi toàn bộ hồ sơ đã được cung cấp đầy đủ.</p>
<p>2</p> <p>Đánh giá nhu cầu</p>	<p>Cung cấp toàn bộ các hồ sơ theo yêu cầu của Cục HKVN để làm bằng chứng cho việc đánh giá cấp các miễn trừ, nhân nhượng liên quan tới các trường hợp và nhu cầu khẩn cấp cũng như giải trình các nội dung</p>	<p>Xác minh tính hợp lệ các nhu cầu của Người khai thác tàu bay.</p> <p>Việc xác minh này phải xác định các nhu cầu về miễn trừ, nhân nhượng có cần thiết hay không và</p>

	không thể đáp ứng toàn bộ hoặc một phần các quy định của pháp luật.	nếu cần thiết thì phải nêu rõ phạm vi và thời hạn áp dụng.
3 Đánh giá các biện pháp giảm thiểu rủi ro	<p>Cung cấp các biện pháp giảm thiểu rủi ro cho Cục HKVN để làm cơ sở cho việc xem xét cấp các miễn trừ, nhân nhượng.</p> <p>Các biện pháp giảm thiểu rủi ro đưa ra phải căn cứ trên kết quả thực hiện quy trình quản lý rủi ro an toàn và xác định mối nguy hiểm (HIRA)</p> <p>Sau khi giảm thiểu rủi ro, Người khai thác tàu bay phải đảm bảo tuân thủ các quy định cốt lõi hiện hành.</p> <p>Người khai thác tàu bay phải thực hiện các biện pháp để ngăn chặn các rủi ro tích tụ khi áp dụng các miễn trừ, nhân nhượng.</p>	Nếu các nhu cầu về khai thác cũng như miễn trừ, nhân nhượng là chính đáng, Cục HKVN phải xác minh, đánh giá các biện pháp giảm thiểu rủi ro của Người khai thác tàu bay được đưa ra căn cứ trên kết quả thực hiện quy trình quản lý rủi ro đảm bảo phù hợp với các loại hình khai thác cũng như các nội dung huấn luyện trước khi áp dụng miễn trừ, nhân nhượng.
4 Xác định phạm vi và thời hạn áp dụng	Cung cấp hồ sơ theo quy định của Cục HKVN để làm căn cứ cho việc đánh giá, đặc biệt đối với việc sử dụng các miễn trừ, nhân nhượng đã được cấp trước đây.	<p>Xác định việc mức độ ảnh hưởng tới việc tuân thủ và khoảng thời gian ảnh hưởng đối với các quy định hiện hành khi cấp các miễn trừ, nhân nhượng.</p> <p>Cục HKVN cấp các miễn trừ, nhân nhượng với phạm vi và thời gian áp cụ thể, giới hạn ở mức độ cần thiết và không phân biệt đối xử giữa các Người khai thác tàu bay.</p>

<p>5</p> <p>Giảm thiểu sự sai lệch các hoạt động hàng không</p>		<p>Giảm thiểu tối đa các nguy cơ có khả năng gây ra các sai lệch của hoạt động hàng không khi cấp các miễn trừ, nhân nhượng.</p>
<p>6</p> <p>Cấp miễn trừ, nhân nhượng</p>	<p>Khi được cấp các miễn trừ, nhân nhượng, Người khai thác tàu bay phải sửa đổi tạm thời hệ thống tài liệu trong đó nêu rõ phạm vi, thời hạn áp dụng và cung cấp ngay cho các đối tượng nhân viên liên quan.</p>	<p>Cục HKVN thực hiện cấp miễn trừ, nhân nhượng theo quy trình hiện hành và các hướng dẫn của ICAO</p> <p>Phê chuẩn tạm thời các tài liệu sửa đổi của Người khai thác tàu bay.</p>
<p>7</p> <p>Thông báo</p>	<p>Thông báo cho các đối tượng nhân viên liên quan.</p>	<p>Thông báo cho ICAO qua hệ thống TE các miễn trừ, nhân nhượng trong thời gian sớm nhất theo quy định.</p>
<p>8</p> <p>Xác minh hiệu quả thực hiện</p>	<p>Lập kế hoạch và thực hiện giám sát, đánh giá an toàn và đánh giá sự tuân thủ.</p> <p>Thực hiện đánh giá lại các rủi ro an toàn nếu các tình huống đã thay đổi so với dự đoán hoặc hiệu quả thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro không được đảm bảo.</p>	<p>Lập kế hoạch và thực hiện giám sát công tác triển khai, áp dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro, công tác quản lý sự thay đổi và xác định mối nguy hiểm đã cam kết của Người khai thác tàu bay khi đề nghị cấp miễn trừ, nhân nhượng.</p>